

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2021/DS-ST

Ngày 23/11/2021

V/v tranh chấp quyền sử dụng
đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng

2. Ông Trịnh Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phước Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 160/2021/TLST-**DS** ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 367/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 315/2021/QĐST-DS ngày 10/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 348/2021/QĐST-DS ngày 31/8/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 85/TB-TA ngày 24/9/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 168/TB-TA ngày 14/9/2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 174/TB-TA ngày 26/10/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim Ph, sinh năm: 1965; địa chỉ: Tổ 5, ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (có đơn vắng mặt).

Bị đơn: Ông Dương Văn D, sinh năm: 1949; địa chỉ: Tổ 5, ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thế Nh sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 5, ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ủy quyền cho bà Nguyễn Kim Ph làm đại diện (Bà Ph có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Huỳnh Thị Kh, sinh năm 1961; (vắng mặt)

- Dương Văn D1, sinh năm: 1983; (vắng mặt)

- Dương Thị Y, sinh năm: 1987; (vắng mặt)

- Cháu Dương Hải Đ, sinh năm 2012; người đại diện hợp pháp của cháu Dương Hải Đ là ông Dương Văn D1; (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: tổ 5, ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph trình bày:

Vào năm 1997 bà Nguyễn Kim Ph nhận chuyển nhượng diện tích đất của bà Nguyễn Thị B, sau khi nhận chuyển nhượng bà Nguyễn Kim Ph đã quản lý đất và sử dụng ổn định. Khi Nhà Nước có chủ trương đo đạc đại trà để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khi tiến hành đo đạc diện tích đất thì giữa bà Nguyễn Kim Ph và gia đình ông Dương Văn D thống nhất ranh đất giữa hai bên, ký tứ cận giáp ranh. Tại biên bản đo đạc xác định ranh giới ngày 20/12/2000 thì ông Dương Văn D có ký tên xác nhận tại mục IV với nội dung “nhà của tôi cắt qua ranh đất của bà Nguyễn Kim Ph, tôi cam kết sẽ di dời nhà trả lại đất cho bà Ph khi có yêu cầu”. Đến ngày 12/11/2002 bà Nguyễn Kim Ph được UBND huyện Chợ Mới cấp giấy chứng nhận QSDĐ số 06108/qB diện tích 147.40m² là đất ở nông thôn tọa lạc tại ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Đến năm 2015 bà Nguyễn Kim Ph có nhu cầu sử dụng đất nên bà Phụng yêu cầu gia đình ông D trả lại diện tích đất lấn chiếm là 26,6m² và tháo dỡ di dời vật kiến trúc trên đất nhưng phía gia đình ông D không đồng ý trả đất lấn chiếm và không tháo dỡ mái che, vật kiến trúc trên đất. Do đó, bà Nguyễn Kim Ph yêu cầu buộc ông Dương Văn D và bà Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ phải trả lại diện tích đất lấn chiếm là 26,6m² và tháo dỡ mái che, công trình vật kiến trúc trên đất lấn chiếm, theo sơ đồ đo đạc do Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới đo đạc ngày 25/7/2018 cung cấp.

2. Bị đơn: Ông Dương Văn D đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Dương Văn D vẫn vắng mặt, không rõ lý do.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Kh, ông Dương Văn D1, Dương Thị Y và cháu Dương Hải Đ đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập các ông, bà đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông, bà vẫn vắng mặt, không rõ lý do.

Ông Nguyễn Thế Nh ủy quyền cho bà Nguyễn Kim Ph làm đại diện.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do: hiện nay, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên việc đi lại gặp nhiều khó khăn nên yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Dương Văn D; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Huỳnh Thị Kh, ông Dương Văn D1, Dương Thị Y và Dương Hải Đ vắng mặt tại phiên tòa.

4. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với người tham gia tố tụng: Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70; Điều 71; Điều 73 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với sự vắng mặt của người tham gia tố tụng, hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo các Điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Kim Ph có nhận chuyển nhận quyền sử dụng đất từ bà Nguyễn Thị B và sử dụng ổn định, khi có Đoàn đo đạc đến đo đạc trả bà được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 06108/qB ngày

12/11/2002, diện tích 147,4m², năm 2015, do có nhu cầu sử dụng đất, nên tiến hành đo đạc lại phần đất đã được cấp giấy chứng nhận thì phát hiện phần diện tích đất của bà Phụng đã bị ông Dương Văn D lấn chiếm nên bà Phụng nhiều lần yêu cầu gia đình ông D trả lại phần đất này nhưng ông D không thực hiện. Nay, bà Ph khởi kiện, yêu cầu ông D tháo dỡ di dời trả lại diện tích đất 26,6m² tại các mốc điểm 2, 10, 11, 12, 23, 3 diện tích 21,6m² và 30, 27, 11, 12, 23, 3 có diện tích là 5m² (kết quả đo đạc thực tế ngày 25/7/2018).

Ông Dương Văn D và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không gửi văn bản phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà Phụng.

Xét thấy, căn cứ bà Phụng khởi kiện là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 06108/qB ngày 12/11/2002 do UBND huyện cấp và đã sử dụng đất ổn định từ năm 2002 đến nay. Theo kết quả hiện trạng khu đất tranh chấp ngày 25/7/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Chợ Mới xác định: Diện tích đất tranh chấp 21,6m² tại các mốc điểm 2, 10, 11, 12, 23, 3 và các điểm 30, 27, 11, 12, 23, 3 có diện tích là 5m² thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 06108/qB ngày 12/11/2002 của bà Nguyễn Kim Ph.

Mặc khác, tại Công văn số 267 ngày 27/02/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới trả lời: “Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 06108/qB ngày 12/11/2002 cho bà Nguyễn Kim Ph và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 05965/qB ngày 12/11/2002 cho ông Dương Văn D là đúng đối tượng và trình tự thủ tục. Ngoài ra, tại Biên bản xác định ranh giới - mốc giới khu đất ngày 20/12/2000 ông D trình bày ý kiến, xác định “nhà của tôi cắt qua ranh đất của bà Nguyễn Kim Ph. Tôi cam kết sẽ dời nhà trả lại đất cho bà Ph khi có yêu cầu”. Vì vậy, việc bà Ph khởi kiện ông D trả lại phần diện tích đất lấn chiếm là có căn cứ. Đối với các ông, bà Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ được triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến nên không có căn cứ xem xét giải quyết trong vụ án này.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 105, 166, 170, 203 Luật đất đai năm 2013, đề xuất:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim Ph đối với ông Dương Văn D.

- Buộc ông Dương Văn D cùng Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải tháo dỡ di dời, trả lại phần diện tích tại các điểm 2, 10, 11, 12, 23, 3 và 30, 27, 11, 12, 23, 3 theo kết quả đo đạc ngày 25/7/2018 của Văn phòng

đăng ký đất đai chi nhánh huyện Chợ Mới, đất tọa lạc tại ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cho bà Nguyễn Kim Phụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Kim Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Văn D, bà Huỳnh Thị Kh, ông Dương Văn D1, Dương Thị Y và Dương Hải Đ trả lại diện tích đất 26,6m², đất tọa lạc ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Về sự vắng mặt của đương sự: Sau khi Tòa án thụ lý, đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn Dương Văn D, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ nhưng ông D, bà Kh, D1, Y, Đ đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do: hiện nay do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên đi lại khó khăn, nên căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim Ph.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án xác định nguồn gốc diện tích đất 147.40m² là do bà Nguyễn Kim Ph nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị B vào năm 1997 và đã quản lý sử dụng ổn định. Đến năm 2000 khi Nhà Nước có chủ trương đo đạc đại trà để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì giữa bà Ph với gia đình ông Dương Văn D thống nhất ranh đất và ký tứ cận giáp ranh để cơ quan chuyên môn tiến hành đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 12/11/2002 bà Nguyễn Kim Ph được UBND huyện Chợ Mới cấp giấy chứng nhận QSDĐ số 06108/qB diện tích 147.40m², thửa đất số 202, tờ bản đồ 42, đất tọa lạc ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bên cạnh đó, ông Dương Văn D cũng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 05965/QSDĐ/qB với diện tích 75,9m², thửa số 203, tờ bản đồ 42, do UBND huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 12/11/2002, đất tọa lạc tại ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Xét, các yêu cầu của đương sự thì Hội đồng xét xử nhận thấy: Diện tích đất tranh chấp của nguyên đơn và bị đơn đã được cấp có thẩm quyền tiến hành đo đạc, giữa các bên thống nhất ranh giới ngày 20/12/2000 và đã được UBND huyện Chợ Mới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cùng ngày 12/11/2002. Ngoài ra, tại biên bản đo đạc xác định ranh giới ngày 20/12/2000 thì ông Dương Văn D có ký tên xác nhận tại mục IV với nội dung *“nhà của tôi cắt qua ranh đất của bà Nguyễn Kim Ph, tôi cam kết sẽ di dời nhà trả lại đất cho bà Ph khi có yêu cầu”*. Năm 2015 bà Nguyễn Kim Ph có nhu cầu sử dụng đất nên yêu cầu gia đình ông Dương Văn D, Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ phải trả lại đất lấn chiếm, và di dời công trình vật kiến trúc trên đất, tuy nhiên gia đình ông Dương Văn D không trả đất và không tháo dỡ di dời vật kiến trúc trên đất. Theo sơ đồ đo đạc hiện trạng khu đất tranh chấp do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Chợ Mới đo vẽ ngày 25/7/2018 thể hiện các điểm mìa gồm 2, 10, 11, 12, 23, 3 có diện tích 21,6m² và điểm mìa 30, 27, 11, 12, 23, 3 có diện tích 5,0m², thuộc thửa 202, tờ bản đồ 42 nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 06108/qB diện tích 147.40m² của bà Nguyễn Kim Ph đứng tên. Đồng thời, theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 11/6/2021 thể hiện diện tích đất 26,6m² theo các điểm mìa gồm 2, 10, 11, 12, 23, 3 và điểm mìa 30, 27, 11, 12, 23, 3, trên đất có vật kiến trúc như: 01 mái che, có kết cấu nền lót gạch tàu, mái lợp tol, vách xây gạch có chiều cao 1m, phía trên lưới B40, phía sau căn nhà xây gạch, mái lợp tol, tường xây gạch, nền gạch ceramic (góc nhà sau của ông D) đã xây dựng đều thuộc thửa 202, tờ bản đồ 42 do bà Phượng đứng tên quyền sử dụng đất. Ngoài ra, theo văn bản số 267 ngày 27/02/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới trả lời: *“Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 06108/qB ngày 12/11/2002 cho bà Nguyễn Kim Ph và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 05965/qB ngày 12/11/2002 cho ông Dương Văn D là đúng đối tượng và trình tự thủ tục. Do đó, có căn cứ buộc ông Dương Văn D và bà Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ phải trả lại diện tích đất lấn chiếm và di dời vật kiến trúc trên đất cho bà Nguyễn Kim Ph như sau: diện tích đất 26,6m² theo các điểm mìa gồm 2, 10, 11, 12, 23, 3 và điểm mìa 30, 27, 11, 12, 23, 3, thuộc thửa 202, tờ bản đồ 42, trên đất có vật kiến trúc như: 01 mái che, có kết cấu nền lót gạch tàu, mái lợp tol, vách xây gạch có chiều cao 1m, phía trên lưới B40, phía sau căn nhà xây gạch, mái lợp tol, tường xây gạch, nền*

gạch ceramic (góc nhà sau của ông D), theo sơ đồ hiện trạng ngày 25/7/2018 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Chợ Mới là phù hợp.

[3] Qua phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật về quan điểm giải quyết vụ án nên được chấp nhận.

[4] Chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản bà Nguyễn Kim Ph đã tạm ứng là 1.000.000 đồng, buộc ông Dương Văn D phải hoàn trả chi phí tố tụng cho bà Nguyễn Kim Ph là 1.000.000 đồng (một triệu) đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Ông Dương Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 9 Điều 26; Điều 227; 228 và Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 105; 166; 203 Luật Đất Đai năm 2013;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim Ph đối với ông Dương Văn D, bà Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ.

2. Buộc ông Dương Văn D bà Huỳnh Thị Kh, Dương Văn D1, Dương Thị Y, Dương Hải Đ trả lại diện tích đất cho bà Nguyễn Kim Ph là 26,6m² và tháo dỡ, di dời vật kiến trúc trên đất là 01 mái che, nền lót gạch tàu, mái lợp tole, vách xây gạch có chiều cao 01m, phía trên lưới B40, phía sau căn nhà xây gạch, mái lợp tole, tường xây gạch, nền gạch ceramic góc nhà sau của ông D, theo các điểm mia 2,10,11,12,23,3 và các điểm mia 30,27,11,12,23,3 theo sơ đồ hiện trạng ngày 25/7/2018 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Chợ Mới, tỉnh An Giang đo đạc (kèm theo sơ đồ).

3. Về chi phí tố tụng: Ông Dương Văn D phải hoàn trả chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 1.000.000 đồng cho bà Nguyễn Kim Ph.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Ông Dương Văn D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Hoàn lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Kim Ph theo biên lai thu số 0002730 ngày 10/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

Trần Ngọc Diệu